

Số: 04/2022/QĐST-VDS

Thành phố H, ngày 20 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Nguyễn Thành Trung.

**Thư ký phiên họp:** Bà Lê Thị Bảo Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp:** Ông Phạm Văn Sốc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-VDS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2022/QĐST-VDS ngày 06 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Trần Thị N, sinh ngày 1967;

Địa chỉ nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu Trần Thị N trình bày: Hiện tại, Nguyễn Hữu C, sinh năm 1988, là con ruột của bà Trần Thị N, đã bị bệnh tâm thần, mất năng lực hành vi dân sự nhiều năm nay, theo giấy xác nhận số: 417/GXN-YT, đề ngày 20/01/2014, về việc xác nhận tình trạng bệnh, tật, dị dạng, dị tật không có khả năng phục vụ, lao động được; đồng thời theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 314/2022/KLGĐYC, đề ngày 05/10/2022 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại thành phố Cần Thơ đã kết luận: Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD10), giai đoạn bệnh cấp tính; về năng lực: Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bà Trần Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố Nguyễn Hữu C mất năng lực hành vi dân sự là để xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với Nguyễn Hữu C và xác định thừa kế của ông Nguyễn Văn M.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu Trần Thị N, về việc tuyên bố Nguyễn Hữu C mất năng lực hành vi dân sự.

Người yêu cầu Trần Thị N đã khẳng định không yêu cầu, cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Trần Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố Nguyễn Hữu C mất năng lực hành vi dân sự được quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố H thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Người yêu cầu Trần Thị N có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Đối với yêu cầu của người yêu cầu Trần Thị N, xét thấy: Nguyễn Hữu C đã bị bệnh tâm thần, không thể nhận thức, làm chủ được hành vi, nên bà Trần Thị N là mẹ ruột của Nguyễn Hữu C yêu cầu giám định pháp y tâm thần tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ và Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 314/2022/KLGĐYC, đề ngày 05/10/2022 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại thành phố Cần Thơ đã kết luận: Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD10), giai đoạn bệnh cấp tính; về năng lực: Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy đã có đủ chứng cứ để kết luận Nguyễn Hữu C là người mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu Trần Thị N, về việc yêu cầu tuyên bố Nguyễn Hữu C là người mất năng lực hành vi dân sự, là có chứng cứ, nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận đơn yêu cầu. Do đó, người yêu cầu Trần Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 5, khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, 149, 370, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu Trần Thị N.

- Tuyên bố Nguyễn Hữu C, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú tại Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0006730 ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; bà Trần Thị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Trần Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định và Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 20 tháng 12 năm 2022).

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thành phố H;
- Bà Trần Thị N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thành Trung**